

Số: /KH-UBND

Hoàng Kim, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm
trên địa bàn xã năm 2025

Thực hiện kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện năm 2025.

UBND xã Hoàng Kim xây dựng Kế hoạch kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện năm 2025, gồm những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP); việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ về ATTP, việc duy trì xã ATTP nâng cao.

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống (sau đây gọi tắt là cơ sở thực phẩm).

- Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền các biện pháp khắc phục, tháo gỡ, nhằm nâng cao trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước của các ngành, đơn vị, Ban chỉ đạo quản lý về VSATTP xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, kém chất lượng, không đảm bảo an toàn; hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải thực hiện khách quan, nghiêm túc, tiết kiệm, hiệu quả, đúng nội dung, tiến độ.

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, không gây khó khăn, phiền hà, làm cản trở hoạt động bình thường của cơ sở, đơn vị được kiểm tra.

- Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra liên ngành, tránh chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót đối tượng; kịp thời phát hiện các phương thức, thủ đoạn mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn, không đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường trách nhiệm trong phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về ATTP của đoàn kiểm tra; mọi hành vi vi phạm pháp luật về ATTP phải được phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng quy định.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra về VSATTP tại các cơ sở thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, mùa Du lịch, Tết Trung thu.

2.1. Đối tượng, phạm vi và thời gian kiểm tra:

a) Kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty và mùa Lễ hội xuân năm 2025:

- Đối tượng kiểm tra: các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến, giết mổ thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã. Tập trung kiểm tra các thực phẩm được người dân sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán như: bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, các sản phẩm thực phẩm khác và kinh doanh dịch vụ ăn uống; các cơ sở thực phẩm phục vụ du khách trong mùa lễ hội Xuân năm 2025.

(có danh sách kèm theo phụ lục số 01).

- Thời gian kiểm tra: Quý I năm 2025.

b) Kiểm tra trong Tháng hành động vì ATTP:

- Đối tượng kiểm tra: các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã. Tập trung kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm có nguy cơ cao gây mất ATTP gồm: rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, các sản phẩm thực phẩm khác và kinh doanh dịch vụ ăn uống.

(có danh sách kèm theo Phụ lục 02).

- Thời gian kiểm tra: Từ ngày 15/4/2025 đến 15/5/2025.

c) Kiểm tra trong dịp tết Trung thu:

- Đối tượng kiểm tra: các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã. Tập trung kiểm tra các thực phẩm được người dân sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu như: bánh, kẹo, nước giải khát, thịt, các sản phẩm từ thịt, rau, củ, quả, các sản phẩm thực phẩm khác và kinh doanh dịch vụ ăn uống.

(có danh sách kèm theo Phụ lục 03).

- Thời gian kiểm tra: Dự kiến trong tháng 9, tháng 10 năm 2025.

2.2. Nội dung kiểm tra

a) Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- Giấy cam kết bảo đảm ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải ký cam kết).

- Kiểm tra kiến thức về ATTP của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hồ sơ tự công bố, hồ sơ tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đang sản xuất, kinh doanh.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm.

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo.

- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm và phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với các sản phẩm thực phẩm.

- Điều kiện bảo đảm ATTP về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở thực phẩm; thực hành ATTP.

- Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm.

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm.

- Nguồn nước dùng để sản xuất thực phẩm.
- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu gửi đi kiểm nghiệm khi cần thiết.
- Các nội dung khác có liên quan.

b) Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ ăn uống:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP); kiểm tra kiến thức về ATTP đối với chủ cơ sở, người trực tiếp chế biến, phục vụ ăn uống và các hồ sơ khác có liên quan.

- Điều kiện bảo đảm ATTP về trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; thực hành ATTP.

- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm.
- Hồ sơ kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn.
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm; giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm của các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ, sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.
- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu gửi đi kiểm nghiệm khi cần thiết.
- Các nội dung khác có liên quan.

2.3. Tổ chức thực hiện:

a) Thành lập Đoàn kiểm tra:

Thành phần Đoàn kiểm tra gồm Lãnh đạo, cán bộ, công chức.

b) Phương pháp và quy trình kiểm tra:

- Nghe đại diện cơ sở báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Thu thập hồ sơ, tài liệu liên quan.
- Kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu thực phẩm chuyển về các đơn vị kiểm nghiệm khi cần thiết.
- Lập biên bản kiểm tra, hồ sơ xử lý vi phạm (nếu có).
- Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra.

3. Kiểm tra đột xuất

Thành lập các Đoàn kiểm tra đột xuất tại các cơ sở thực phẩm trong các trường hợp sau:

+ Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng về ATTP do tổ chức, công dân phản ánh hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành về ATTP đề nghị kiểm tra liên ngành đột xuất.

+ Theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

4. Lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu

Trong quá trình kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm, căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được kiểm tra, Trưởng đoàn kiểm tra quyết định việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm mẫu thực phẩm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kiểm tra, mua mẫu, kiểm nghiệm mẫu của các đoàn kiểm tra do UBND xã chi trả, việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành

của pháp luật.

IV. III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của BCD

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn xã, kèm theo danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, thực phẩm dự kiến được kiểm tra trong năm, đảm bảo yêu cầu không chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót đối tượng, tần suất kiểm tra tại cơ sở theo quy định; đồng thời gửi về Văn phòng điều phối VSATTP huyện để tổng hợp theo dõi.

- Báo cáo kết quả triển khai công tác kiểm tra ATTP trong từng đợt gửi về Văn phòng điều phối huyện (theo mẫu đính kèm).

- Phối hợp và tạo mọi điều kiện thuận lợi để Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ; bố trí địa điểm, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu có liên quan và báo cáo bằng văn bản; triệu tập đúng, đủ thành phần tham gia buổi làm việc; phối hợp với các đoàn kiểm tra cấp tỉnh, cấp huyện tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo xã và các cơ sở thực phẩm trên địa bàn quản lý.

2. Trách nhiệm của đoàn kiểm tra:

- Tuân thủ trình tự, nội dung, phạm vi, đối tượng được kiểm tra, thời gian kiểm tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ sở được kiểm tra; không được sách nhiễu, gây phiền hà cho cơ sở được kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra sắp xếp thời gian kiểm tra phù hợp, thuận lợi về đối tượng, địa bàn và thông báo lịch kiểm tra cụ thể cho cơ sở thực phẩm được kiểm tra.

- Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện cơ sở thực phẩm có vi phạm về VSATTP thì tham mưu cho CT UBND xã xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

- Thực hiện việc kiểm tra test nhanh tại hiện trường hoặc lấy mẫu chuyển về các đơn vị kiểm nghiệm khi cần thiết.

- Sau khi kết thúc kiểm tra, đoàn tổng hợp kết quả, báo cáo về Văn phòng điều phối huyện.

3. Công chức VHXH:

Tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra năm, kiểm tra các đợt trong năm; Quyết định thành đoàn kiểm tra các đợt trong năm, báo cáo kết quả các đợt kiểm tra về huyện theo quy định.

Thường xuyên tuyên truyền về công tác ATTP và tuyên truyền các đợt kiểm tra để cán bộ, nhân dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, thực hiện.

Phối hợp với cán bộ, công chức, ngành có liên quan tham mưu cho BCD lập danh sách kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh theo từng đợt kiểm tra trong năm.

4. Công chức TP - HT:

Tuyên truyền các văn bản về Luật, Thông tư, Nghị định liên quan đến công tác vệ sinh ATTP. Tham mưu cho CT UBND xã ra quyết định xử phạt nếu có các cơ sở vi phạm.

5. Cán bộ, công chức có liên quan:

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao, tích cực phối hợp thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả theo kế hoạch đề ra.

6. Trách nhiệm của cơ sở thực phẩm được kiểm tra:

- Tuân thủ nghiêm các quy định của Nhà nước trong việc sản xuất, kinh doanh

thực phẩm.

- Chủ cơ sở trực tiếp hoặc cử người đại diện hợp pháp đến làm việc với Đoàn kiểm tra.

- Cung cấp các hồ sơ, tài liệu về VSATTP có liên quan đến nội dung kiểm tra và giải trình các nội dung theo yêu cầu của đoàn.

- Thực hiện kết luận kiểm tra, chấp hành các quyết định của Đoàn kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2025, đề nghị các ngành, đoàn thể, trưởng các thôn, các tổ chức và cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo xã để xem xét, hướng dẫn, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c)
- VP điều phối huyện (b/c);
- BTVĐU, TT.HĐND xã (b/c);
- Thành viên BCĐ VSATTP xã (t/h);
- CC văn hóa, Đài Truyền thanh (t/h);
- CA xã, trạm y tế, các ngành, đoàn thể (t/h);
- Bí thư, trưởng các thôn (t/h);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Như Đông